

HIỆU QUẢ CÁC MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG TRÌNH DIỄN LÚA VỤ XUÂN NĂM 2018



Nhằm giúp cho các huyện, thị xã trên địa bàn thành phố có thể lựa chọn các giống lúa cho năng suất cao, chất lượng tốt để bổ sung vào cơ cấu giống lúa của mỗi địa phương, vụ Xuân năm 2018, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai xây dựng mô hình trình diễn các giống lúa mới năng suất, chất lượng với quy mô 97,43 ha, thực hiện tại 10 điểm ở địa bàn 10 huyện và mô hình cánh đồng cấy một giống gắn với tiêu thụ sản phẩm, quy mô 95,4 ha, được triển khai tại 5 điểm ở 5 huyện trên địa bàn thành phố. Các giống lúa được đưa vào mô hình trình diễn là các giống lúa có khả năng chống chịu tốt với sâu bệnh, tính thích ứng rộng, cho năng suất cao, chất lượng tốt.

Đối với mô hình trình diễn các giống lúa mới năng suất, chất lượng, mô hình được triển khai tại 10 điểm trên địa bàn 10 huyện, gồm: Sơn Đà - Ba Vì (quy mô 10 ha với giống lúa Lam Sơn 116), Tân Xã - Thạch Thất (quy mô 10 ha với giống lúa Lam Sơn 116), Cộng Hòa - Quốc Oai (quy mô 10 ha, với giống lúa LTH 31), Dân Hòa - Thanh Oai (quy mô 10 ha, giống lúa Đông A1), Viên Nội - Ứng Hòa (quy mô 10 ha, giống lúa LTH 31), Hợp Tiến - Mỹ Đức (quy mô 10 ha, giống lúa LTH 31), Tiền Phong - Thường Tín (quy mô 7,43 ha, giống lúa Lam Sơn 116, Tri Thủy - Phú Xuyên (quy mô 10 ha, với giống Đông A1), Bồng Mọc - Mê Linh (quy mô 10 ha, giống lúa LTH 31) và điểm Đông Xuân - Sóc Sơn (quy mô 10 ha, giống lúa HDT 10). Mô hình hỗ trợ người dân 100% giống và 30% vật tư, phân bón. Các điểm mô hình được triển khai

thực hiện đúng tiến độ, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Tại Hội thảo đầu bờ giống lúa mới năng suất chất lượng vụ xuân 2018 tại xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai do Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông huyện Thanh Oai vừa phối hợp với Công ty cổ phần Giống cây trồng Thái Bình tổ chức, ông Đào Xuân Quân - Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện Thanh Oai cho biết: Thực hiện chương trình khuyến nông do Trung tâm Khuyến nông chỉ đạo, vụ Xuân vừa qua, Trạm đã phối hợp với chính quyền địa phương và 2 Hợp tác xã nông nghiệp Dân Hòa, Liên Châu để triển khai thực hiện 2 mô hình là mô hình trình diễn các giống lúa mới năng suất, chất lượng tại xã Dân Hòa (giống lúa Đông A1, quy mô 10 ha) và Mô hình cánh đồng cấy một giống gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Liên Châu (quy mô 20 ha với giống Bắc Hương 9). Đối với giống lúa Đông A1, qua theo dõi quá trình thực hiện mô hình cho thấy giống lúa Đông A1 có bộ lá đứng, dày, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt, đặc biệt là các bệnh "khắc tinh của lúa" như bệnh đạo ôn, bạc lá.

Nhìn cánh đồng lúa nặng trĩu bông, bà Nguyễn Thị Linh - Xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai không khỏi vui mừng phấn khởi. Gia đình cấy 4,5 sào, tuy là vụ đầu tiên cấy giống Đông A1 song trong quá trình thực hiện mô hình bà Linh thấy giống lúa Đông A1 đẻ nhánh khỏe, cây phát triển rất tốt, cứng cây, đặc biệt là không thấy có sâu bệnh gì nên bà rất thích vì không phải sử dụng đến thuốc bảo vệ thực vật. Hơn nữa, nếu như vụ Xuân trước gia đình bà cấy Bắc Thơm số 7, năng suất đạt khoảng 220kg/sào, thì vụ Xuân này với giống Đông A1, bà Linh ước tính phải được 250kg/sào.

Ông Phạm Đình Anh - Phó Chủ tịch UBND xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai cho biết: Đảng ủy, UBND xã rất chú trọng đến việc đưa các giống lúa chất lượng vào sản xuất vừa nâng cao giá trị sản phẩm vừa giúp các hộ dân tiếp cận với phương thức và hình thức sản xuất tiến bộ, cho hiệu quả cao. Vì thế, được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Thành phố, UBND xã đã chỉ đạo Hợp tác

xã nông nghiệp phối hợp với Trạm Khuyến nông huyện triển khai rà soát các hộ để tham gia và triển khai mô hình. Đến thời điểm hiện tại, mô hình đã nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của các hộ tham gia mô hình. Từ kết quả đã đạt được xã sẽ tiếp tục triển khai và mở rộng sản xuất giống lúa chất lượng này ở những vụ tiếp theo.

Bên cạnh mô hình trình diễn giống lúa mới năng suất, chất lượng cao, Trung tâm Khuyến nông còn triển khai mô hình cánh đồng cây một giống gắn với tiêu thụ sản phẩm. Bà con tham gia mô hình không những được hỗ trợ 100% giống và 30% vật tư, phân bón, Trung tâm Khuyến nông còn kết nối bà con với các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm. Mô hình được triển khai tại 5 điểm trên địa bàn 5 huyện là Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phúc Thọ và Quốc Oai. Các giống tham gia mô hình là Đài Thơm 8, LTH 31, Bắc Hương 9, nếp cô Tiên, Thiên ưu 8 đều là những giống lúa cho năng suất cao, chất lượng tốt với nhiều ưu điểm vượt trội về tính thích ứng và khả năng chống chịu sâu bệnh. Qua đánh giá, các điểm trình diễn mô hình đều triển khai theo đúng kế hoạch đề ra, lúa sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất cao, chất lượng tốt đáp ứng tiêu chuẩn thu mua của các doanh nghiệp.

Trước khi triển khai mô hình, Trung tâm Khuyến nông đã khảo sát kỹ, dựa trên nhu cầu của người dân và thế mạnh của từng địa phương nhằm phát huy tối đa hiệu quả mô hình. Bên cạnh đó, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống lúa mới năng suất, chất lượng cao vào sản xuất được các cấp lãnh đạo huyện, cơ sở quan tâm và bà con nông dân trên địa bàn các huyện nhiệt tình hưởng ứng. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai thực hiện các mô hình trình diễn vụ Xuân năm 2018.

Mục đích của các mô hình trình diễn lúa là

đẩy mạnh đưa giống lúa mới có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho các xã xây dựng cơ cấu giống phù hợp với tiềm năng, điều kiện đất đai của địa phương, đồng thời, thay thế các giống lúa có biểu hiện thoái hóa, hạn chế về năng suất, chất lượng và bị nhiễm sâu bệnh cao, qua đó, nhằm tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích cho nông dân, Vì vậy, kết quả mô hình đã đạt được sẽ giúp cho các địa phương so sánh với giống lúa Khang Dân 18, Bắc Thơm số 7 về khả năng thích ứng, tính chống chịu sâu bệnh và hiệu quả kinh tế, từ đó lựa chọn các giống lúa phù hợp bổ sung vào cơ cấu giống lúa của địa phương. Theo Bà Vũ Thị Hương – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, các mô hình khuyến nông đã và đang giúp nông dân ngoại thành Hà Nội ứng dụng phát triển sản xuất nông nghiệp ngày càng hiệu quả. Tuy nhiên, quy mô, số lượng các chương trình khuyến nông hiện không nhiều, trong khi nhu cầu người dân vẫn còn rất lớn. Sau khi mô hình kết thúc, bà con nông dân cũng như chính quyền địa phương đều mong muốn ngành Nông nghiệp tiếp tục xây dựng nhiều mô hình điểm, đồng thời tăng quy mô, diện tích để được tiếp cận giống mới chất lượng, những tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp. Bà Hương cho biết thêm, các mô hình trình diễn lúa Vụ Xuân sẽ được Trung tâm Khuyến nông tiếp tục triển khai ở vụ Mùa năm 2018 để đánh giá kết quả sau 2 vụ. Kết quả của mô hình sẽ là cơ sở để Trung tâm đề xuất với Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đưa các giống lúa mới cho năng suất, chất lượng tốt bổ sung vào cơ cấu giống lúa của thành phố kết hợp với việc áp dụng cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa nhằm giúp cho sản xuất lúa của Hà Nội ngày càng đem lại hiệu quả cao./.

Lưu Phương

HUYỆN PHÚ XUYỀN CÓ 16 XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

Huyện Phú Xuyên vừa tổ chức hội nghị Sơ kết chương trình 04 của Huyện ủy về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2015 - 2020".

Theo báo cáo tại hội nghị sơ kết, sau hơn 2 năm thực hiện Chương trình 04 của Huyện ủy, huyện Phú Xuyên đã đạt được những kết quả tích cực, trong sản xuất nông nghiệp, đã hình

thành một số vùng chuyên canh tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, tổng giá trị sản xuất nông lâm thủy sản năm 2017 đạt trên 1.394 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 35,8 triệu đồng/người/năm, tăng 1,3 lần so với năm 2015. Kết quả rà soát số hộ nghèo cuối năm 2017 giảm xuống còn 3,06%. Đến nay, đã có 16/26 xã được công nhận đạt chuẩn nông

thôn mới (đạt 61.5%).

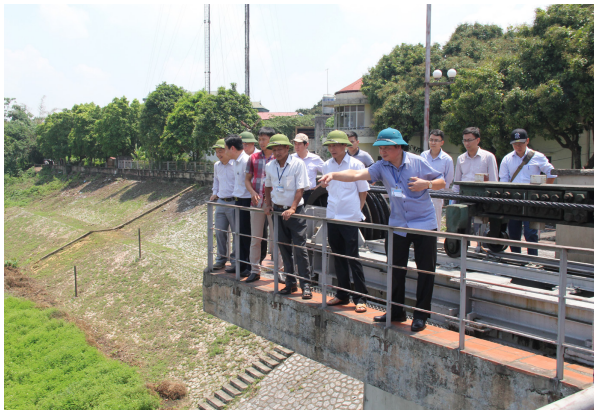
Trong phương hướng thực hiện nhiệm vụ thời gian tới, huyện Phú Xuyên đặt mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2018 có thêm 5 xã đạt chuẩn NTM. Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn; Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2,5%; Phát triển đa dạng các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn, đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công

ngiệp, làng nghề gắn với du lịch dịch vụ thương mại. Bên cạnh đó, xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Tại hội nghị, huyện Phú Xuyên đã trao tặng giấy khen cho các tập thể và cá nhân có những đóng góp quan trọng trong thực hiện chương trình./.

Huy Hoàng

TỔNG KIỂM TRA VẬN HÀNH CỤM CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI PHÂN LỬ SÔNG ĐÁY NĂM 2018



Thực hiện Quy trình vận hành cụm công trình đầu mối phân lũ sông Đáy ban hành kèm theo Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND Thành phố Hà Nội, vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tổ chức vận hành tổng kiểm tra nhằm đánh giá khả năng làm việc của cụm công trình đầu mối phân lũ sông Đáy khi phải chuyển lũ (dẫn lũ) từ sông Hồng vào sông Đáy năm 2018.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội chủ trì thành

lập đoàn kiểm tra đánh giá quá trình quản lý tu sửa, bảo dưỡng và vận hành 2 công trình Đập Đáy, cống Vân Cốc do Ban quản lý công trình phân lũ sông Đáy thực hiện. Thời gian tổng kiểm tra thực hiện trong 3 ngày, thực hành nâng, hạ 26 cửa công trình Vân Cốc và 6 cửa công trình Đập Đáy. Sau khi hoàn thành kiểm tra vận hành, Đoàn kiểm tra sẽ đánh giá khả năng làm việc của công trình, độ tin cậy của các thiết bị điện, cơ khí và công trình thủy công trong điều kiện khô không có nước lũ.

Ngay khi kết thúc mùa lũ từ tháng 10 năm 2017, Ban QL công trình phân lũ sông Đáy đã triển khai thực hiện công tác bảo dưỡng, tu sửa về cơ khí, điện, thủy công, thủy văn và vận hành thường xuyên hệ thống máy móc, thiết bị tại 4 công trình (Đập Đáy, cống Vân Cốc, cống Cẩm Đình, cống Hiệp Thuận) nhằm đảm bảo cho cụm công trình sẵn sàng làm nhiệm vụ chuyển lũ trong mùa mưa lũ năm 2018./.

Lưu Phương

BẾ GIẢNG KHÓA TẬP HUẤN “KỸ THUẬT SẢN XUẤT RAU HỮU CƠ THEO PHƯƠNG PHÁP FFS”



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức bế giảng khóa tập huấn “Kỹ thuật sản xuất rau hữu cơ theo phương pháp FFS” tại huyện Đan Phượng.

Lớp tập huấn tổ chức đào tạo cho 30 học viên là nông dân, chủ trang trại và khuyến nông viên cơ sở của 3 huyện Đan Phượng, Phúc Thọ và Hoài Đức. Khóa học kéo dài 3 tháng và được chia thành nhiều buổi để phù hợp với thời điểm sinh trưởng phát triển của cây trồng.

Học viên đã được học và thực hành sản xuất

rau hữu cơ ngay trên mô hình trình diễn. Học viên trực tiếp bố trí thí nghiệm, thực hiện phương pháp điều tra hệ sinh thái đồng ruộng; Triển khai và theo dõi thí nghiệm quá trình sinh trưởng, phát triển của cây rau cải và đậu đũa; Cách phòng trừ sâu bệnh hại theo phương pháp Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) và quản lý cây trồng tổng hợp (ICM). Ngoài ra, học viên còn được đi thăm quan,

học hỏi kinh nghiệm tại một số mô hình sản xuất hữu cơ tiêu biểu.

Qua lớp tập huấn, giúp nâng cao kỹ thuật sản xuất rau hữu cơ cho bà con nông dân và nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm an toàn, phục vụ phát triển nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội./.

Lưu Phương

KIỂM SOÁT DƯ LƯỢNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT, ĐIỂM MẪU CHỐT TRONG SẢN XUẤT RAU AN TOÀN



Thực tế cho thấy chứng nhận VietGAP trong trồng trọt hiện phát huy hiệu quả rất thấp khi người nông dân chưa có thói quen ghi chép nhật ký đồng ruộng. Trước những hạn chế đó, Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) Hà Nội áp dụng linh hoạt, rút gọn, trọng tâm là kiểm soát chặt dư lượng thuốc BVTV với truy xuất được nguồn gốc sản phẩm. Có 3 yếu tố chính tác động đến chất lượng, ATTP của rau, gồm: dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, vi sinh vật có hại và kim loại nặng, trong đó nguy cơ cao nhất và người tiêu dùng đặc biệt quan tâm là dư lượng thuốc BVTV.

Để việc kiểm soát dư lượng thuốc BVTV đạt hiệu quả cao nhất, từ năm 2017 Chi cục BVTV Hà Nội áp dụng đồng bộ các giải pháp từ "mềm" là đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao kiến thức kỹ năng canh tác, kỹ thuật mới không sử dụng thuốc BVTV,... đến "cứng" là thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm sản xuất, sơ chế,... Với diện tích chứng nhận đủ điều kiện ATTP trong sản xuất là trên 5.000 ha, Chi cục BVTV phối hợp với cấp huyện, cấp xã kiểm tra chặt chẽ các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV. Theo đó, yêu cầu

các đại lý khi bán hàng cho bà con nông dân phải kê đơn kèm theo. Chi cục BVTV cũng là đơn vị giúp kết nối giữa doanh nghiệp, HTX, người sản xuất, người tiêu thụ, chính quyền các xã ký cam kết phối hợp kiểm soát sản xuất, sơ chế, tiêu thụ rau an toàn, qua đó góp phần loại bỏ bớt nguy cơ tồn dư lượng thuốc BVTV trên sản phẩm.

Đặc biệt, từ năm 2017 đến nay, Chi cục BVTV Hà Nội phối hợp xây dựng 25 chuỗi rau an toàn áp dụng PGS tại 25 xã, phường, thị trấn thuộc 14 quận, huyện với tổng diện tích gần 1.400 ha. Tại các chuỗi, Chi cục BVTV Hà Nội tổ chức đào tạo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật mới ngay trên đồng ruộng; Tuyên truyền các loại thuốc BVTV không sử dụng trên rau và khuyến cáo các loại thuốc BVTV sử dụng trên rau. Qua đó, trang bị các kiến thức, kỹ năng, quy định về an toàn thực phẩm cho người sản xuất.

Chi cục BVTV cử cán bộ hướng dẫn nông dân ghi chép nhật ký sử dụng thuốc BVTV, nhận diện và loại bỏ các loại thuốc BVTV không hướng dẫn sử dụng trên rau. Các chuỗi PGS phân các nhóm, tổ, bầu nhóm trưởng, trưởng liên nhóm để kiểm tra nội bộ và tham mưu cho địa phương trong việc kiểm soát các hoạt động của chuỗi. Chi cục BVTV Hà Nội đặc biệt coi trọng kỹ năng ghi chép nhật ký thuốc BVTV để truy xuất nguồn gốc. Ngoài các biện pháp trên, Chi cục BVTV Hà Nội còn triển khai, nhân rộng rất nhiều kỹ thuật mới không sử dụng thuốc BVTV như: bẫy bả chua ngọt, bẫy Eugenol Methyl (Flykil,...), bẫy pheromone, ngâm đất xử lý sâu bệnh trong đất,... qua đó giúp rau an toàn của Hà Nội luôn có dư lượng ở mức rất thấp./.

Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT RAU NGÓT HỮU CƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2660/QĐ-SNN ngày 29/12/2017 của Giám đốc Sở NN & PTNT Hà Nội)

(trích)

1. Thời vụ

Rau ngót trồng từ tháng 3 - 8, thích hợp nhất tháng 3 - 4.

2. Giống

Sử dụng các giống chất lượng cao, có nguồn gốc rõ ràng, được cung ứng từ các cơ sở có uy tín.

Các giống rau ngót địa phương: rau ngót lá to: Sinh trưởng khoẻ, thân lá màu xanh đậm, phiến lá to và mỏng, phẩm chất ngon; rau ngót lá nhỏ: thân, lá có màu xanh nhạt, phiến lá nhỏ và dày, đường gân giữa cuống lá có màu xanh nhạt, ít bị sâu bệnh hại.

Số lượng giống: 3.400 - 3.600 hom/sào (khoảng 95.000 - 100.000 hom/ha)

3. Làm đất

Đất trồng phải đảm bảo đủ điều kiện cho sản xuất rau theo quy định. Lên luống cao 30 cm, khoảng cách luống rộng 1,4 m (rãnh đến rãnh), mặt luống rộng tối thiểu 40 cm, để thoát nước. Khi trồng lại nên giữ nguyên luống, cho nước ngập luống khoảng 10 ngày và có thể sử dụng máy xới mini làm đất trên mặt luống. Có thể che phủ nilon mặt luống để giữ ẩm, hạn chế cỏ dại.

4. Mật độ trồng

Đối với trồng mới: Trồng khoảng 1.000 - 1.400 hom/sào. Chọn những đoạn thân, cành bánh tẻ cắt thành hom dài 10 - 15 cm để trồng, mỗi hốc đặt 2 - 3 hom nằm nghiêng 10 - 15 độ, sau đó vùi đất sâu 2/3 hom, trừ lại 1/3 để cây nảy nhiều chồi.

Đối với những ruộng có cây sẵn: Thời gian đốn thích hợp là vào tháng 11 - 12 khi cây đã cao, lá hơi vàng và ít lá (thời kỳ cây ngừng sinh trưởng), dùng dao hoặc kéo cắt cách gốc từ 10 - 15 cm, rồi tỉa thưa bớt các gốc già.

5. Bón phân

- Liều lượng bón: Có thể lựa chọn các loại phân hữu cơ và liều lượng bón

Bột đậu tương (hoặc khô dầu đậu tương) 30 - 40 kg/sào (800 - 1.100 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý

nhiệt (như Fertiplus, Melgert, Nature,...): 20 - 40 kg/sào (550 - 800kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân chuồng ủ hoai mục 500 - 600 kg/sào (15.000 - 17.000 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Tùy theo cây trồng và lượng bón vụ trước để tăng hoặc giảm lượng đậu tương.

- Phương pháp bón:

Bột đậu tương (hoặc khô dầu đậu tương), phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt và ngô bột bón lót 100% khi làm đất (lưu ý không bón trực tiếp vào cây).

Phân chuồng ủ hoai mục: Bón làm 2 đợt, đợt 1 bón lót 70%, đợt 2 bón thúc lượng còn lại sau trồng 40 - 50 ngày. Tùy theo tình trạng của cây trồng, điều kiện đất đai mà có thể bổ sung dinh dưỡng cho cây bằng cách ngâm phân hữu cơ ủ hoai mục với nước hoặc chất dịch ngâm hòa loãng với nước để tưới bổ sung cho cây.

Luân canh với cây đậu tương để cải tạo đất. Khi thu hoạch đậu tương tiến hành cày vùi toàn bộ với nơi thuận lợi nguồn nước hoặc ủ với nơi không thuận lợi nguồn nước.

6. Tưới nước và chăm sóc

Sử dụng nguồn nước đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Tưới nước đủ ẩm từ sau khi trồng đến khi thu hoạch. Tiêu nước kịp thời khi ngập úng. Áp dụng biện pháp tưới rãnh hoặc tưới nhỏ giọt.

Làm cỏ cần kết hợp loại bỏ cây bệnh, lá bệnh tạo cho ruộng rau thông thoáng, hạn chế sâu bệnh.

Cây rau ngót trồng một lần cho thu hoạch 2 - 3 năm. Trong một năm nên đốn 1 lần để hạn chế chiều cao cây, tăng sức sinh trưởng chuẩn bị cho các lứa thu hoạch năm sau. Thời gian đốn thích hợp là vào tháng 11 - 12 khi cây đã cao, lá hơi vàng và ít lá (thời kỳ cây ngừng sinh trưởng), dùng dao hoặc kéo cắt cách gốc từ 10 - 15 cm, rồi tỉa thưa bớt các gốc già.

7. Phòng trừ sâu bệnh

Các đối tượng sâu, bệnh hại chính: Sâu

khoang, nhện đỏ, rệp, bọ trĩ, bệnh phấn trắng, bệnh chết héo vàng.

a) Biện pháp canh tác, thủ công:

Ngâm nước ngập luống khoảng 10 ngày trước khi trồng để hạn chế sâu bệnh trong đất. Sử dụng nấm đối kháng *Trichoderma* ủ với phân hữu cơ hoai mục.

Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch cỏ dại, tàn dư cây trồng kết hợp sử dụng các chế phẩm sinh học EMINA, BIOEM, EM,... để ủ. Ngắt bỏ lá bị bệnh hại, ngắt ổ trứng, bắt giết sâu non.

Tạo môi trường thuận lợi cho thiên địch phát triển, dẫn dụ, xua đuổi côn trùng gây hại như: hoa cúc, hướng dương, soi nhái, sen cạn, ba lá, linh lăng, húng, bạc hà, hành, tỏi, xả, gừng,... trồng xen vào các luống rau hoặc đầu luống rau.

Bẫy chua ngọt trừ trưởng thành sâu khoang:

Cách làm bẫy: Hỗn hợp 4 phần mật (đường) + 4 phần dấm + 1 phần rượu + 1 phần nước + thuốc trừ sâu khuấy kỹ. Chứa vào xô nhựa, can nhựa đậy kín, sau 3 - 4 ngày bốc mùi chua ngọt thì đem ra sử dụng. Vật liệu đựng bẫy: làm bằng hộp nhựa, chai nhựa (đường kính, chiều cao, thể tích phù hợp thực tế) trên thành hộp đục các lỗ tròn có đường kính 2 - 3 cm.

Sử dụng: 0,1 - 0,15 lít/hộp, 3 - 5 bẫy/sào hoặc có thể sử dụng bùi nhùi bằng rơm nhúng bả sau đó cắm trên ruộng.

Sử dụng bẫy dính màu vàng, màu xanh để thu hút trưởng thành có cánh như rệp, bọ trĩ.

Cách làm và sử dụng bẫy: Dùng một mặt phẳng màu vàng hoặc màu xanh có kích thước 50 x 30 cm, quét chất bám dính (dầu dính côn trùng hoặc nhựa thông,...) lên hai mặt. Treo bẫy vào cọc sau đó cắm trên ruộng rau với khoảng cách 10 mét 1 bẫy và cách mặt luống từ 15 - 20 cm. Thời gian thay bẫy hoặc quét thêm chất bám dính tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, mật độ sâu đã dính vào bẫy, trung bình 3 - 5 ngày quét thêm chất bám dính, 20 ngày thay bẫy mới.

Khuyến khích sử dụng các chế phẩm tự nhiên từ gừng, tỏi, gừng (Vật liệu gồm: gừng, tỏi, gừng, đường đỏ; cách làm: Thái mỏng gừng, tỏi và để riêng từng lọ, cho rượu trắng vào từng lọ theo tỷ lệ 1 kg vật liệu/1 lít rượu; sau 12 giờ thêm vào một lượng đường đỏ theo tỷ lệ (1:0,3) 1 kg vật liệu ban đầu /0,3 kg đường, trộn đều, đậy kín bằng giấy bản để 5 ngày. Sau 5 ngày, tiếp tục thêm một

lượng rượu trắng theo tỷ lệ 1 kg vật liệu ban đầu/5 lít rượu (1:5) để 15 ngày, tách riêng phần chất lỏng và bã; giữ phần chất lỏng trong lọ kín để ở nơi bóng mát, làm vật liệu nguyên chất pha loãng dùng dần: 1 chén rượu gừng + 1 chén rượu tỏi + 8 lít nước).

b) Biện pháp sử dụng thuốc BVTV:

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm bệnh, điều tra phát dục sâu hại, dự tính thời gian trưởng thành, sâu non rộ; Dự báo mức độ bệnh hại để hướng dẫn phòng trừ đúng thời điểm, sử dụng thuốc BVTV sinh học, thảo mộc có thời gian cách ly ngắn khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao, không thể khống chế bằng biện pháp thủ công. Cụ thể như sau:

Xử lý các loại thuốc khi mật độ: Sâu khoang > 5 con/m²; nhện đỏ: > 20% cây; rệp, bọ trĩ: > 30% cây; bệnh phấn trắng: > 10 % cây; bệnh chết héo vàng: >5% cây bị hại.

Sâu khoang: Xử lý bằng các loại thuốc có hoạt chất *Bacillus thuringiensis* (Aizabin WP, Delfin WG, Amatic SC, An huy WP, Wotac 5EC, 10EC, 16EC,...)

Nhện đỏ, rệp, bọ trĩ: Xử lý các loại thuốc có hoạt chất *Matrine* (Sokupi 0.36 SL, Marigold 0.36 SL, Agri-one 1SL, Aphophis 5EC, 10EC, Wotac 5EC, 10EC, 16EC,...), Polyphenol chiết xuất từ Bồ kết, Hy thiêm, Đơn buốt, Cúc liên chi dại (Anisaf SH-01 2SL),...

Bệnh phấn trắng, bệnh chết héo vàng: Xử lý bằng các loại thuốc có hoạt chất tinh dầu thảo mộc (TP - ZEP,...); *Bacillus subtilis* (Bionite WP, ...); *Trichoderma viride* (Biobus 1.00 WP), phun dịch tỏi để hạn chế bào tử nấm và sợi nấm phát triển, nếu bệnh nặng phun kép 3 ngày liên.

Chú ý: Đảm bảo đủ thời gian cách ly đối với từng loại thuốc theo hướng dẫn trên nhãn thuốc.

Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc "4 đúng". Vỏ bao bì thuốc BVTV sau khi sử dụng phải được thu gom vào đúng nơi quy định.

8. Thu hoạch

Rau ngót cho thu hoạch nhiều lứa, thu hoạch đúng lứa không để rau già, giảm phẩm chất. Dụng cụ thu hoạch phải đảm bảo vệ sinh, khi thu hoạch cần loại bỏ các lá già, lá bị sâu bệnh, để nơi khô mát, sau đó bao gói vận chuyển đến nơi tiêu thụ.../.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2018)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 21 - 24/6, vùng áp thấp phía tây có xu hướng phát triển và mở rộng về phía đông, khu vực ngày nắng nóng. Ngày 25, khu vực ảnh hưởng bộ phận tăng áp ở phía bắc nén và đẩy rãnh áp thấp dịch xuống phía nam và dần lên. Huyện Phú Xuyên có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới Trên cao, từ ngày 25 cao cận nhiệt đới có xu hướng lặn tây.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 21 - 24: Mây thay đổi, ngày nắng nóng, đêm không mưa. Gió tây nam cấp 2.

Ngày 25 - 26 và 29 - 30: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông. Gió đông nam cấp 2 - 3.

Những ngày khác: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm có mưa vài nơi. Gió nhẹ.

Nhiệt độ trung bình: 29.0 - 30.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 60 - 90mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THU HOẠCH LÚA VỤ XUÂN, SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2018

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn về việc tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa vụ Xuân, sản xuất vụ Mùa năm 2018.

Theo đó, do diễn biến phức tạp, khó lường của điều kiện thời tiết, để đảm bảo năng suất và sản lượng cây trồng vụ Xuân, chủ động triển khai sản xuất vụ Mùa 2018, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị một số nội dung sau:

Đối với UBND các huyện, thị xã: Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn lúa vụ Xuân với phương châm "xanh nhà hơn già đồng" nhằm hạn chế thiệt hại do mưa bão và khẩn trương làm đất ngay sau khi thu hoạch để vùi rơm rạ sớm, kết hợp xử lý chế phẩm sinh học để phân hủy nhanh rơm rạ, hạn chế ngộ độc cho lúa vụ Mùa; Gieo đủ mạ để cấy hết diện tích lúa vụ Mùa, phấn đấu toàn Thành phố cơ bản cấy xong diện tích lúa vụ Mùa trước ngày 5/7/2018.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và sâu bệnh hại cuối vụ Xuân để chủ động phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, tập trung chỉ đạo, tuyên truyền cách nhận biết bệnh, tác nhân lây truyền, phòng trừ bệnh lùn sọc đen phương Nam trên lúa theo Hướng dẫn số 76/HD-SNN ngày 4/4/2018.

Tăng cường hướng dẫn nông dân áp dụng kỹ

thuật canh tác cải tiến như SRI,... tập trung giảm mật độ gieo cấy, chăm sóc, bón thúc sớm, bón tập trung và cân đối NPK, không bón thừa đạm để tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng và phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu bệnh ngay từ giai đoạn đầu, nhất là trong điều kiện sản xuất vụ mùa có nhiều mưa bão.

Kiểm tra nguồn cung ứng giống cây trồng, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng các loại giống cây trồng phục vụ sản xuất; bố trí cơ cấu giống, thời vụ theo khuyến cáo của Thành phố tại văn bản số 172/BC-SNN ngày 27/4/2018. Chuẩn bị đầy đủ nguồn vật tư, đặc biệt là lượng giống gần ngày, cực gần ngày, hạt giống màu dự phòng nhằm kịp thời đối phó với những điều kiện bất thuận của thời tiết.

Chủ động xây dựng phương án phục hồi sản xuất theo điều kiện cụ thể của địa phương; Phối hợp với các công ty thủy lợi điều tiết nước hợp lý, đảm bảo tưới nước và thoát nước tốt, thuận lợi cho việc chăm sóc cây trồng vụ Mùa năm 2018.

Đối với Chi cục Bảo vệ thực vật: Chỉ đạo các trạm BTVT phân công cán bộ bám sát cơ sở, phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn đôn đốc nhân viên kỹ thuật trồng trọt - BTVT cấp xã tăng cường kiểm tra đồng ruộng, dự tính, dự báo, nắm

chắc tình hình diễn biến sâu, bệnh hại, đặc biệt là bệnh bạc lá lúa vụ Mùa trên đồng ruộng; Hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc kinh doanh và sử dụng thuốc BVTV, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Phát triển cây trồng: Tăng cường tuyên truyền biện pháp kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại an toàn,

CHỦ ĐỘNG BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM ĐÊ, KÈ, CỐNG XUNG YẾU NĂM 2018

Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành công văn đề nghị sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Ba Vì, Phúc Thọ, Đan Phượng, Tây Hồ, Hoàng Mai, Đông Anh, Gia Lâm, Sóc Sơn, Thường Tín, Phú Xuyên, Long Biên chủ động bảo vệ trọng điểm đê, kè, cống xung yếu năm 2018.

Công văn nêu rõ, UBND Thành phố nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc bảo vệ trọng điểm đê, kè, cống xung yếu năm 2018. Trong đó cho biết, trên cơ sở báo cáo đánh giá hiện trạng công trình đê, kè, cống, xác định vị trí trọng điểm xung yếu và phương án hộ đê trong mùa lũ bão năm 2018, Bộ Nông nghiệp & PTNT gửi tới các tỉnh, thành phố danh mục đê, kè, cống được xác định là trọng điểm, vị trí xung yếu trên các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt cần được quan tâm trong mùa lũ bão năm 2018.

Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các

THỐNG NHẤT VIỆC THỰC HIỆN THU, SỬ DỤNG GIÁ DỊCH VỤ THỦY LỢI NỘI ĐỒNG

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức hội nghị trao đổi và thống nhất việc thực hiện thu, sử dụng giá dịch vụ thủy lợi nội đồng và thực hiện công tác thủy lợi nội đồng.

Tại hội nghị, các đại biểu đã thông qua các nội dung trong Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố, theo đó các đơn vị trên địa bàn thành phố sẽ áp dụng mức trần dịch vụ thủy lợi nội đồng, đây là tiền phí dịch vụ thủy lợi cao nhất được áp dụng. Mức thu cụ thể tiền phí dịch vụ thủy lợi nội đồng dựa trên cơ sở thỏa thuận giữa tổ chức hợp tác dùng nước với các tổ chức, cá nhân sử dụng nước.

hiệu quả trong sản xuất vụ Mùa 2018; Phổ biến các tiến bộ kỹ thuật mới.

Thanh Tra Sở: Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc kinh doanh thuốc BVTV, không để xảy ra tình trạng kinh doanh thuốc BVTV cấm, thuốc BVTV giả, thuốc BVTV kém phẩm chất, thuốc ngoài danh mục làm ảnh hưởng đến sản xuất; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm../.

NT (TH)

tỉnh, thành phố tổ chức chỉ đạo, xây dựng, phê duyệt phương án bảo vệ các trọng điểm, vị trí xung yếu đê, kè, cống theo phương châm 4 tại chỗ; tổ chức và kiểm tra công tác chuẩn bị theo phương án được duyệt; tập huấn, diễn tập công tác hộ đê. Tiếp tục rà soát, phát hiện các vị trí xung yếu mới (nếu có) và có phương án bảo vệ; gửi phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu của địa phương về Bộ Nông nghiệp & PTNT để phối hợp chỉ đạo; tổ chức tuần tra, canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu những hư hỏng của đê, kè, cống; bảo đảm thông tin liên lạc và báo cáo kịp thời khi có sự cố xảy ra...

Về việc trên, UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp & PTNT khẩn trương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện nêu trên triển khai tổ chức thực hiện, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nông nghiệp & PTNT../.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

Các khoản thu thủy lợi phí, tiền nước, phí dịch vụ thủy lợi nội đồng dùng để trả tiền công cho lực lượng làm nhiệm vụ quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, tiền điện (tiền đầu) bơm nước tưới, tiêu, nguyên nhiên vật liệu, duy tu, sửa chữa thường xuyên các công trình thủy lợi,...

Hội nghị cũng thông qua nội dung: Đối với các địa phương đang trong quá trình bàn giao công trình cần căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương, các công ty thủy lợi có thể giao khoán cho các HTX sở tại để khai thác, duy tu, duy trì, bảo vệ hệ thống thủy lợi nội đồng. Tổ chức xây dựng giá dịch vụ thủy lợi nội đồng nhưng không

được vượt mức trần do thành phố quy định, thông qua hội nghị xã viên, tổ chức thu và sử dụng kinh phí theo điều lệ hợp tác xã quy định.

Các đại biểu cũng thống nhất khi Luật Thủy lợi có hiệu lực (1/7/2018) các công ty thủy lợi sẽ tổ chức rà soát hệ thống công trình thủy lợi nội đồng của từng xã, xây dựng chi phí quản lý, vận hành các công trình nội đồng nhưng không được vượt mức trần do thành phố quy định, xin ý kiến và thông qua hội đồng quản trị HTX, UBND xã và tổ chức thu, sử dụng kinh phí theo đúng các quy định hiện hành.

Ngoài ra, các công ty thủy lợi có thể thực hiện giao khoán cho các HTX sở tại tổ chức xây dựng chi phí quản lý, vận hành các công trình thủy lợi nội đồng thông qua hội nghị xã viên, thu và sử dụng giá dịch vụ thủy lợi nội đồng nhưng không được vượt quá mức trần do thành phố quy định để thực hiện khai thác, duy tu duy trì, bảo vệ hệ thống thủy lợi nội đồng. Công ty thủy lợi có trách nhiệm giám sát việc khai thác, duy tu, duy trì của

Hợp tác xã (nếu thực hiện giao khoán) đảm bảo đúng mục đích sử dụng, đối tượng, hiệu quả và theo đúng các quy định của pháp luật...

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, việc thống nhất thu, sử dụng giá dịch vụ thủy lợi dựa trên Luật Phí và lệ phí có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017, theo đó Thủy lợi phí thuộc danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá. Ngày 14/11/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 280/2016/TT-BTC quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

Để thực hiện các quy định của Luật Giá, Luật Phí và lệ phí, liên ngành Tài chính – Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu trình UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND về giá dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội: Mức trần dịch vụ công ích thủy lợi nội đồng quy định là 36.000 đồng/sào/năm./.

TT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ HOÀN THÀNH 4 DỰ ÁN NƯỚC SẠCH NĂM 2018

Theo kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển hệ thống nước sạch trên địa bàn thành phố đến năm 2010, Hà Nội sẽ tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành 04 dự án trong năm 2018, tăng công suất thêm 335.000m³/ngđ.

Tiếp theo, thành phố Hà Nội sẽ hoàn thành 7 dự án; Các dự án hoàn thành giai đoạn 2019, 2020, tăng công suất thêm: 1.015.000 m³/ngđ.

Trong năm 2017, Hà Nội đã xây dựng 14 dự án với quy mô 34 xã, 70.391 hộ, 281.564 người, hoàn thành đầu tư mạng lưới cấp nước phân phối, dịch vụ đảm bảo sẵn sàng đầu nối cấp nước cho người dân.

Các dự án triển khai thực hiện xây dựng trong năm 2018 (09 dự án) với quy mô 78 xã, 168.295 hộ, 673.180 người: Đầu tư xây dựng mạng lưới cấp nước đồng bộ với các dự án phát triển nguồn tập trung hoàn thành năm 2018 để nâng tỷ lệ khu vực nông thôn được tiếp cận, sử dụng nguồn nước sạch lên khoảng 55%.

Trong năm nay, UBND Thành phố Hà Nội xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án phát triển mạng lưới cấp nước cho các xã chưa có

hệ thống nước sạch trên địa bàn các huyện: Mê Linh, Ba Vì, Phúc Thọ, Đan Phượng, Thạch Thất, Chương Mỹ, phấn đấu trong năm 2018, 100% các xã đều có nhà đầu tư nghiên cứu triển khai dự án cấp nước sạch.

Hà Nội phấn đấu hoàn thiện mạng lưới cấp nước phân phối dịch vụ khu vực nông thôn đảm bảo người dân được tiếp cận, sử dụng nguồn nước sạch đạt 100% vào năm 2020. Các dự án dự kiến hoàn thành giai đoạn 2019, 2020: Chủ đầu tư các dự án cấp nước khẩn trương đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước từ nguồn nước tập trung giai đoạn đến năm 2020, phù hợp với tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy nước theo quy hoạch; phấn đấu phát triển mạng cấp nước khu vực nông thôn đến năm 2019 đạt trên 80%;

Theo quyết định 2055/QĐ-TTg đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 20/12/2017 về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, các chỉ tiêu định hướng được đặt ra là đến năm 2020, tỷ lệ dân cư đô thị trung tâm được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn Bộ Y tế

đạt 100% với tiêu chuẩn dùng nước 150-160 lít/ngày; tỷ lệ dân cư đô thị vệ tinh đạt 90%-100% với tiêu chuẩn dùng nước 120-140 lít /ngày; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 90%-100% với tiêu chuẩn dùng nước 100-110 lít /người ngày. Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2020 đạt dưới 18%.

Từ nay đến cuối năm, Hà Nội sẽ thực hiện các chỉ tiêu định hướng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định 2055/QĐ-TTg ngày 20/12/2017, theo đó, các nhà đầu tư hoàn thiện quy trình quản lý, vận hành, rà soát; thực hiện bổ sung hệ thống lọc nước đạt tiêu chuẩn nước sạch uống tại vòi; bảo dưỡng, xúc rửa, nâng cấp hệ

thống đường ống dẫn nước, đảm bảo vận hành ổn định; hoàn thiện đầu nối cấp nước bổ sung cho các hộ dân có nhu cầu trong khu vực các dự án đã đầu tư xây dựng mạng cấp nước với lộ trình thực hiện đến năm 2020.

Các công ty kinh doanh nước sạch, các nhà đầu tư đã đầu tư nguồn tập trung mạng lưới cấp nước trước đây thực hiện rà soát thực trạng các nhà máy nước, các trạm cấp nước để xây dựng kế hoạch, lộ trình điều chỉnh, bổ sung công nghệ xử lý nước hiện đại, triển khai xúc xả, thay thế đường ống đã xuống cấp đảm bảo chất lượng nước cấp đạt tiêu chuẩn uống tại vòi.../.

NT (Theo Chinhphu.vn)

ĐỊA CHỈ XANH

THỊT LỢN SẠCH ORGANIC GREEN: GIÁ TRỊ VÀNG CHO SỨC KHỎE

Với việc phát triển chăn nuôi lợn sinh học theo chuỗi liên kết, công ty TNHH Organic Green, Khu Công nghiệp Quất Động, huyện Thường Tín, Hà Nội đã hoạt động ổn định và tạo dựng được thương hiệu vững chắc trên thị trường.

Thời gian qua, ngành chăn nuôi lợn gặp nhiều khó khăn từ dịch bệnh, vấn nạn mất ATTP, rồi biến động giá cả... đã khiến nhiều cơ sở chăn nuôi điêu đứng, thậm chí phá sản và ngừng hoạt động. Tuy nhiên, việc chăn nuôi lợn sinh học theo chuỗi liên kết đã giúp cho chuỗi thực phẩm Organic Green phát triển ổn định, đem lại thu nhập khá cho các bên tham gia.

Chuỗi Organic Green bắt đầu đi vào hoạt động từ đầu năm 2017, do anh Nguyễn Văn Chử sáng lập và làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chuỗi bao gồm 5 thành viên, trong đó khâu thức ăn chăn nuôi do chính anh Chử phụ trách, với thương hiệu Win Win trực thuộc công ty Nam Thành. Khâu chăn nuôi gồm các trang trại quy mô lớn, trong đó kỹ thuật chăm sóc, thức ăn, thú y do cán bộ của Organic Green đảm nhiệm. Về giết mổ, Organic Green liên kết với lò mổ Vinh Anh. Khâu chế biến thực phẩm, liên kết với công ty Vinh Gia Lương – một trong những doanh nghiệp sở hữu dây chuyền chế biến thực phẩm hiện đại nhất Hà Nội hiện nay. Cuối cùng, khâu phân phối bán lẻ là chuỗi cửa hàng Winmart cũng do Organic Green làm chủ.

Với sự bắt tay của 5 đơn vị đạt chuẩn, chuỗi thực phẩm khép kín chuyên nghiệp với sản phẩm hữu cơ chất lượng cao mang thương hiệu Organic Green đã được hình thành.

Trang trại của anh Đinh Xuân Thủy (xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, Hà Nội) đang phát triển ổn định với hơn 1.000 con lợn. Anh Thủy cho biết: “Tham gia vào chuỗi, chúng tôi phải tuân thủ theo quy trình chăn nuôi nghiêm ngặt và khoa học. Tất cả các quy trình chăn nuôi, chăm sóc, thú y... đều được ghi chép đầy đủ. Đây là cơ sở giúp chuỗi truy xuất nguồn gốc, giúp người tiêu dùng yên tâm hơn về chất lượng sản phẩm”.

Quá trình giết mổ và sơ chế cũng được công ty tuân thủ nghiêm ngặt. Theo đó, lợn được giết mổ trên dây chuyền công nghiệp hiện đại, sau đó được đưa vào kho lạnh từ 0 - 4°C khoảng 12 giờ. Thịt lợn sau khi được làm mát, cấp đông đúng quy trình sẽ được vận chuyển bằng xe chuyên dụng đến cơ sở chế biến phân thành từng loại, đóng túi hút chân không trước khi đưa ra ngoài thị trường.

Thời điểm này, chuỗi thực phẩm Organic Green đang phát triển ổn định và tạo được thương hiệu trên thị trường. Với hơn 100 cửa hàng phân phối sản phẩm, hiện mỗi ngày chuỗi xuất ra thị trường khoảng 30 con lợn. Sản phẩm được sơ chế, bảo quản, hút chân không đảm bảo an toàn. Bên cạnh những sản phẩm thịt tươi, chuỗi còn cung

cấp các sản phẩm thịt qua chế biến như xúc xích, thịt xông khói... Việc đa dạng hóa sản phẩm thể hiện sự nhạy bén của doanh nghiệp, là xu hướng tất yếu của các chuỗi sản phẩm hiện nay.

Để có được thành công như ngày hôm nay, ngoài sự nỗ lực của lãnh đạo, nhân viên công ty, đơn vị đã nhận được sự trợ giúp tích cực của Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội trong việc tư vấn và hướng dẫn về quy trình kỹ thuật chăn nuôi an toàn. Trung tâm cũng là đầu mối kết nối các trại chăn nuôi của Hà Nội cùng tham gia chuỗi, làm việc với các cơ quan kiểm định để kiểm định chất lượng, đồng thời thúc đẩy xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm.

Theo Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội Hà Tiến Nghi, việc phát triển

chăn nuôi theo chuỗi không chỉ giúp giảm thiểu rủi ro trước biến động thị trường, mà còn điều tiết được cung cầu. Chăn nuôi hữu cơ theo chuỗi hiện đang là xu thế tất yếu hiện nay, là cơ hội cho các doanh nghiệp đầu tư khi mà tiềm năng và lợi thế về chăn nuôi của Hà Nội đang rất thuận lợi.

Khách hàng, doanh nghiệp có nhu cầu liên kết tiêu thụ sản phẩm vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Công ty TNHH Organic Green

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Quất Động, huyện Thường Tín, Hà Nội

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Chử - Giám đốc

ĐT: 02432.979.419/0913.194.666

Website: www.thucphamorganicgreen.com

TT (Theo Báo KTĐT)

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TS. CAO VĂN CHÍ - PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÂY CÓ MÍ

Câu hỏi: Cây mít nhà tôi rất sai quả nhưng nhiều quả bị sâu, thối từng chòm rồi chín ép hoặc rụng. Xin chuyên gia cho biết cách khắc phục?

Trả lời:

Nguyên nhân:

Quả mít bị bệnh thối trái non gây hại khi quả mít còn nhỏ và bị ruồi đục trái gây hại khi quả mít sắp được thu hoạch.

- Bệnh thối trái non gây hại khá phổ biến trên mít. Bệnh do nấm *Rhizopus nigricans* gây ra. Bệnh gây hại trên hoa và trái non, làm trái thối đen và rụng. Vết bệnh khởi đầu là đốm màu nâu đen, sau bệnh lan dần cả trái, làm cả trái bị thối đen. Trên vết bệnh sản sinh các sợi nấm và túi bào tử màu đen mọc tua tủa. Bệnh có thể xuất hiện bất cứ vị trí nào của trái. Bệnh lây lan nhanh từ trái này sang trái khác. Bệnh chỉ gây hại giai đoạn trái non.

Cách phòng chống:

Trước mùa mưa và khi quả mít đậu ổn định phun phòng thuốc trừ nấm bệnh như Aliette 800WG, Alpine 800WDG, Ridomil Gold 68WG, ... lên tán cây, quả non và mặt đất; Sau thu hoạch cắt tỉa thông thoáng, sau đó bón phân ra rễ (TrimixDT Super Roots hoặc Trimix DT02) và nấm đối kháng Trichoderma.

- Ruồi đục trái trên mít là loài *Bactrocera umbrosa* (Fabricius). Loài này có phổ ký chủ giới hạn trong giống mít. Trưởng thành của ruồi đục

trái mít là một loài ruồi có kích thước khá lớn, lớn hơn ruồi nhà. Ruồi thường gây hại vào mùa mưa. Ruồi trưởng thành hoạt động ban ngày, có khả năng bay xa. Con cái dùng ống đẻ trứng chích vào vỏ trái để trứng vào bên trong trái. Vết chích nhỏ nên khó nhìn thấy. Ấu trùng có màu trắng ngà (còn gọi là dòi), dài khoảng 9 - 10 mm, sống bên trong trái làm thối phần thịt trái. Khi đầy sức, dòi chui ra khỏi trái rơi xuống đất hóa nhộng. Ruồi phá hại nhiều khi trái gần chín đến chín. Triệu chứng thể hiện trên trái mít có những đốm thối nâu, có nhiều chất nhựa đục chảy ra trên trái, ngay nơi bị hại mềm nhũn.

Cách phòng trị:

+ Thu hoạch kịp thời không để trái chín quá lâu trên cây.

+ Đem tiêu hủy những trái bị dòi gây hại để diệt dòi bên trong trái.

+ Khi ruồi trưởng thành phát sinh dùng thuốc dẫn dụ có chất Methyl Eugenol để dẫn dụ và diệt ruồi đục hoặc phun bả Protein, chỉ phun thành đốm nhỏ trên tán cây. Nên phun vào khoảng 8 - 10 giờ sáng...

+ Không nên xịt thuốc hóa học trực tiếp lên trái để diệt dòi vì thường hiệu quả không cao và không đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

+ Sử dụng túi bao quả mít ngay sau khi quả mít đậu ổn định./.

GUƠNG SẴN XUẤT ĐIỂN HÌNH

ƯỚC MƠ LÀM GIÀU TỪ CHĂN NUÔI

Từng thua lỗ vài trăm triệu nhưng vẫn không từ bỏ ước mơ làm giàu từ chăn nuôi, đó chính là câu chuyện làm giàu của bà Ngô Thị Tuyền (thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà, Đông Anh). Bà là tấm gương làm giàu từ mô hình nuôi gà đẻ cho thu nhập khoảng 4 - 5 tỉ đồng/năm, một hội viên nông dân tiêu biểu của huyện Đông Anh nhiều năm liền đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp Thành phố, đặc biệt năm 2014 bà vinh dự được nhận danh hiệu "Phụ nữ tiêu biểu" của Thủ đô.

Nhớ lại quãng thời gian khó khăn khi mới chân ướt chân ráo đi theo nghiệp chăn nuôi, bà Tuyền không khỏi rùng mình. Trận bão lịch sử năm 2007 đã khiến cả trang trại nhà bà ngập trong biển nước. Bà Tuyền tâm sự, đó là khoảng thời gian khó khăn, cùng cực nhất bởi thời điểm đó bà chưa có kinh nghiệm chăn nuôi, cộng với bão lũ liên miên, cứ hễ chăn nuôi gà hay vịt là lại bị dính dịch bệnh phải tiêu hủy, khiến bà mất trắng vốn. Với sự nhay bén của bản thân, sau chuỗi thất bại lúc mới khởi nghiệp, bà nhanh chóng nhận ra vì chăn nuôi manh mún, nhỏ lẻ lại không áp dụng công nghệ chăn nuôi hiện đại, không biết cách phòng chống dịch bệnh nên mới xảy ra tình trạng trên. Từ đó, bà tăng cường đi thăm quan học hỏi các trang trại chăn nuôi lớn, chăm chỉ đọc các tài liệu hướng dẫn kiến thức chăn nuôi. Đến năm 2011, bà Tuyền tập trung sang nuôi gà đẻ trứng thương phẩm và sản xuất gà giống. Qua nhiều năm tìm tòi, nghiên cứu lai tạo các giống gà khác nhau, thời gian gần đây, bà đã lai tạo thành công giống gà D300 của Séc với gà trong nước cho ra một giống gà mới với các ưu điểm vượt trội như quả trứng to, thịt thơm ngon và hợp với khí hậu Việt Nam, được rất nhiều hộ chăn nuôi đặt mua. Mỗi ngày, bà Tuyền nhận được vài chục đơn đặt hàng của khách với số gà giống đặt lên tới hàng nghìn con.

Bà Tuyền cho biết, hiện nay đang nuôi 40.000 con gà bố mẹ với tổng số 5 máy ấp trứng. Mặc dù nuôi số lượng gà lớn như vậy, nhưng khi bước vào trại của bà, mọi người đều không nhận thấy mùi

hôi của phân gà và chất thải khác. Đó là kết quả nhờ bà Tuyền ứng dụng công nghệ sinh học vào chăn nuôi. Cùng với đó, chuồng nuôi cũng được xây dựng hiện đại theo quy mô công nghiệp khép kín, đảm bảo thoáng mát. Khu chăn nuôi được tổng vệ sinh tiêu độc khử trùng thường xuyên, hệ thống máng ăn, đường ống nước sạch tự động phục vụ cho gà đảm bảo theo tiêu chuẩn và hợp vệ sinh. Toàn bộ khu chăn nuôi đều được lắp hệ thống camera theo dõi tình trạng đàn gà và năng suất trứng. Trung bình mỗi ngày, nhà bà Tuyền xuất bán khoảng trên 1.000 con gà giống cho các đại lý phân phối gà giống và các hộ chăn nuôi lớn nhỏ trên khắp các tỉnh thành từ Bắc vào Nam. Trừ chi phí chăn nuôi, mỗi năm gia đình bà lãi khoảng 2 tỷ đồng từ việc cung cấp gà giống.

Không chỉ làm giàu cho gia đình, bà Tuyền còn thường xuyên hỗ trợ gà giống và kinh nghiệm chăn nuôi cho những hộ chăn nuôi nghèo mới khởi nghiệp, nhờ đó hàng chục hộ gia đình đã thoát khỏi cảnh nghèo khó. Ngoài ra, trang trại chuyên cung cấp gà giống của bà Tuyền còn là địa chỉ học nghề tin cậy của các bạn trẻ yêu thích công việc chăn nuôi. Hiện nay, trang trại của bà đang tạo việc làm thường xuyên cho 25 lao động địa phương với mức thu nhập từ 7- 10 triệu đồng/tháng, trong đó, nhiều người được bà tiếp thêm sức mạnh đã vươn lên làm chủ, thoát khỏi cảnh làm thuê.

Giờ đây, khi sắp bước sang tuổi 60, trong khi nhiều người chọn cách sống an nhàn hưởng thụ cuộc sống bên cạnh con cháu thì bà Tuyền vẫn chăm chỉ, cần mẫn đi đến các tỉnh bạn học hỏi thêm khoa học kĩ thuật để ứng dụng các công nghệ mới vào chăn nuôi. Bà Tuyền chia sẻ, bà không sợ khó khăn, không sợ nghèo, điều đáng sợ nhất là đánh mất niềm tin, ý chí và thỏa hiệp với sự lười biếng trong bản thân mình. Có lẽ, chính sự tự tin, bản lĩnh, dám nghĩ dám làm ấy đã mang lại thành công cho bà như ngày hôm nay./.

Nguyễn Thị Thủy – Trại KN Đông Anh

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, hầu hết các địa phương đã hoàn thành thu hoạch diện tích lúa vụ Xuân. Tuy nhiên, giá cả các mặt hàng lúa, gạo trên thị trường Hà Nội tiếp tục duy trì ổn định. Cụ thể như sau: Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá từ 14.000 - 16.000 đ/kg, gạo Điện Biên, gạo Hải Hậu có giá từ 15.500 - 18.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng đang có giá bán dao động từ 25.000 - 27.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng đậu đỗ có giá bán như sau: Đậu xanh có vỏ giá phổ biến ở mức 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá dao động từ 42.000 - 45.000 đ/kg, lạc nhân 45.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: So với tuần trước, giá lợn hơi tại các trang trại giảm nhẹ khoảng 1.000 đồng/kg, mức giá dao động từ 48.000 - 49.000 đồng/kg. Tuy giá lợn có giảm nhẹ nhưng mức giá này vẫn có lợi cho người chăn nuôi sau khi đã qua cơn khủng hoảng do giá lợn xuống thấp trong suốt 2 năm ròng. Giá bán lẻ các mặt hàng thực phẩm như sau: Thịt lợn ba chỉ có giá từ 90.000 - 100.000 đ/kg, thịt lợn mỡ sấn có giá từ 75.000 - 85.000 đ/kg, thịt lợn nạc thăn có giá từ 90.000 - 100.000 đ/kg; Thịt bò hiện có giá từ 240.000 - 270.000 đ/kg; gà ta hơi giá 100.000

- 120.000 đ/kg. Giá bán các mặt hàng thủy, hải sản giữ ổn định: Cá trắm (loại 2 kg trở lên) có giá từ 60.000 - 70.000 đ/kg, cá chép giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, tôm đồng có giá từ 150.000 - 170.000 đ/kg; ngao 15.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Với mặt hàng rau xanh, nguồn cung trong những ngày hè khá dồi dào. Giá một số mặt hàng rau xanh giữ ổn định. Cụ thể như sau: Rau muống, rau mùng tơi, rau ngót giá 3.000 - 4.000 đ/mớ, cà chua 12.000 - 15.000 đ/kg, khoai tây có giá 12.000 - 15.000 đ/kg, mướp hương có giá từ 8.000 - 10.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng trái cây, giá bán như sau: Dưa hấu giá 10.000 - 15.000 đ/kg, xoài Thái có giá 30.000 - 35.000 đ/kg, mận hậu có giá 20.000 - 25.000 đ/kg, vải có giá từ 10.000 - 15.000 đ/kg, dứa từ 7.000 - 10.000 đ/quả.

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay, nhu cầu sử dụng phân bón cho cây trồng đã giảm. Giá bán lẻ một số mặt hàng phân bón tại các đại lý vẫn giữ ổn định: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 10.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.500 - 5.000 đ/kg, Kali giá 9.000 - 11.000 đ/kg; lân Lâm Thao có giá 3.800 - 4.000 đ/kg./.

NT (TH)

* Thị trường thế giới

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU GẠO CỦA VIỆT NAM 5 THÁNG TĂNG 40%

5 tháng đầu năm, xuất khẩu gạo của Việt Nam có nhiều khởi sắc. Dự báo, đến hết tháng 6, thị trường lúa gạo tiếp tục có nhiều diễn biến tích cực.

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, khối lượng gạo xuất khẩu tháng 5 ước đạt 452.000 tấn với giá trị đạt 347 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu gạo 5 tháng đầu năm ước đạt 2,66 triệu tấn và giá trị đạt 1,45 tỷ USD, tăng 13,9% về khối lượng và tăng 40% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017. Trung Quốc vẫn tiếp tục là thị trường

số 1 về nhập khẩu gạo của Việt Nam.

Tại thị trường trong nước, tính chung 5 tháng đầu năm, giá lúa có xu hướng tăng do nhu cầu tiêu thụ tăng. Trong đó, lúa thường tăng 100-200 đồng/kg; lúa chất lượng cao tăng 400-500 đồng/kg.

Bộ Nông nghiệp & PTNT dự báo, đến hết tháng 6, giá lúa gạo trong nước vẫn tiếp tục diễn biến tích cực do triển vọng xuất khẩu gạo trở lại sang Philippines./.

TT (Theo VOV)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 06 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê-Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn-Tây	Chợ Văn-Đình-Ứng-Hoà	Chợ Phùng-Đan-Phượng	Chợ Vôi-Thường-Tín	Chợ Cầu-Điễn-Từ-Liêm	Chợ Ngọc-Lâm-Long-Biên	Chợ Tô-Đông-Anh	Chợ Tạ-Thanh-Oai-Thanh-Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500		6.000	6.600	8.500	6.200	7.500		7.000	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.000	11.000	10.000	11.500	11.500	10.000	12.000	12.000	11.000	11.500
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	16.000	14.500	15.000	15.000	15.000	16.000	15.000	15.000	15.500
4	Gạo Xi dèo	loại 1	12.000	13.000	12.000	12.000	15.000	13.000	13.000	13.000	12.500	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	16.000	16.500	15.500	18.000	16.000	16.500	18.000	17.000	16.500
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	18.000	16.000	15.500	18.000	16.000	16.500		16.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	16.500	18.000	16.000	22.000	18.000	28.000	18.500	19.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	27.000	24.000	25.000	27.000	28.000	32.000	30.000	30.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	38.000	30.000	26.000	30.000	30.000	38.000	33.000	35.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1	25.000	23.000	20.000	21.000	20.000	20.000	28.000	21.000	20.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	30.000	43.000	45.000	40.000	40.000	30.000	52.000		40.000	40.000
12	Lạc nhân	loại 1	40.000	50.000	50.000	50.000	40.000	53.000	52.000	50.000	45.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	42.000	52.000	45.000	40.000	50.000	45.000	52.000	60.000	42.000	45.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 06 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn mỡ sấn	loại 1	85.000	75.000	75.000	85.000	90.000	75.000	95.000	85.000	80.000	75.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	100.000	90.000	90.000	100.000	100.000	92.000	100.000	75.000	90.000	90.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	100.000	95.000	90.000	100.000	100.000	92.000	100.000	80.000	95.000	90.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	250.000	250.000	250.000	250.000	230.000	300.000	260.000	240.000	250.000
5	Thịt bò mỡ	loại 1	250.000	230.000	240.000	240.000	250.000	210.000		250.000	230.000	230.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	125.000	125.000	105.000	125.000	110.000	140.000	120.000	120.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	115.000	135.000	135.000	130.000	170.000	160.000		150.000	135.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1		47.000	42.000	45.000	42.000	46.000	55.000	65.000	55.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	60.000	67.000	70.000	65.000	85.000	70.000	75.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	50.000	55.000	50.000	53.000	55.000	48.000	65.000	55.000	60.000	50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	65.000	72.000	85.000	69.000	85.000	70.000	85.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1	55.000	65.000	60.000	60.000	70.000		70.000	65.000	70.000	60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	75.000	80.000	75.000	80.000	100.000	84.000	90.000	80.000	85.000	80.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	55.000	60.000	60.000	70.000	63.000	65.000	60.000	75.000	60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	60.000	65.000	60.000	70.000	63.000	75.000	90.000	75.000	70.000
16	Cá quả	loại 1	90.000	130.000	90.000	130.000	130.000	100.000	120.000	110.000	100.000	100.000
17	Ngao	loại 1	20.000	15.000	18.000	15.000	18.000	15.000	20.000	17.000	20.000	18.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	400.000	370.000	600.000	400.000		350.000	350.000	450.000
19	Cua đồng	loại 1	150.000	160.000	140.000	180.000	150.000	150.000	150.000	170.000	130.000	150.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 06 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê-Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn-Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông-Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	35.000	50.000	45.000	40.000	40.000	35.000	40.000	40.000	45.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	12.000	14.000	8.000	8.000	14.000	13.000	14.000	10.000	14.000	13.000
3	Vải thiều	loại 1	10.000	15.000	10.000	12.000	13.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000
4	Xoài Thái	loại 1	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
5	Thanh long	loại 1	30.000	35.000			42.000	30.000	35.000	35.000	30.000	35.000
6	Hồng xiêm	loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	30.000		30.000	35.000	30.000	30.000
7	Mận hậu	loại 1	25.000	25.000	25.000	35.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000
8	Dứa (quả)	loại 1		8.000	6.000	7.000	10.000	9.000	10.000		8.000	8.000
9	Dứa lê	loại 1	12.000	12.000	10.000	12.000	12.000	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000
10	Chôm chôm	loại 1	30.000	45.000		45.000	45.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
11	Cà chua	loại 1	13.000	20.000	20.000	15.000	12.000	10.000	20.000	12.000	15.000	15.000
12	Bí đao	loại 1	8.000	10.000	10.000	10.000	15.000	10.000	10.000		8.000	10.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000		12.000	13.000	13.000	12.000	12.000	13.000	12.000	12.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	15.000	15.000	15.000	12.000	14.000	15.000	14.000	14.000	15.000
15	Rau ngót	loại 1	3.000	4.000	4.000	3.000	3.000	3.000	3.000	4.000	3.000	4.000
16	Mướp hương	loại 1	8.000	10.000	10.000	8.000	8.000	10.000	10.000	10.000	8.000	10.000
17	Dưa chuột	loại 1	10.000	12.000		10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	10.000	14.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	3.000	3.000	3.000	4.000	3.000	2.500	3.000	4.000	3.000	3.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	3.000	4.000	4.000	3.000	3.000	3.000	3.000	4.000	3.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	2.000	5.000	4.000	5.000	3.000	4.000	6.000	5.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	24.000	25.000	25.000	25.000	30.000	20.000	30.000		25.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.500	4.000	3.500	4.000	4.000	3.000	6.000	5.000	3.500	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 06 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.200	7.000	7.000
2	Gạo Xi dẻo	loại 1	12.500	12.000	12.000
3	Đậu tương	loại 1	28.000	25.000	27.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	52.000	48.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	45.000	48.000	48.000
6	Miến dong	loại 1	75.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	49.000	48.000	47.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	85.000	80.000	80.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	76.000	75.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	125.000	110.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	85.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	60.000	50.000	50.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	240.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	460.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	95.000	90.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 06 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	10.000	8.000	8.000
2	Dưa bở	loại 1	15.000	10.000	10.000
3	Xoài cát chu	loại 1	35.000	35.000	35.000
4	Đào	loại 1	30.000	28.000	28.000
5	Chanh leo	loại 1	35.000	35.000	35.000
6	Cà rốt	loại 1	14.000	12.000	12.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	10.000	12.000
8	Khoai tây	loại 1	13.000	12.000	12.000
9	Cà chua	loại 1	20.000	15.000	15.000
10	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	3.000	3.000	3.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	48.000	45.000	47.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Đậu đũa	loại 1	10.000	10.000	12.000
14	Rau dền (mớ)	loại 1	3.000	3.000	3.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	65.000	65.000
16	Mướp đắng	loại 1	10.000	10.000	10.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Đặng Thị Cuối	Thôn Đoài Khê - xã Đan Phượng - huyện Đan Phượng - Hà Nội ĐT: 0986.758.153	Với diện tích khoảng 3 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mớ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, cho sản lượng ước tính 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 100 triệu đồng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc.
2	Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu Việt Phúc Đại diện: Nguyễn Lan Hương	Xã Thanh Đa - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0243.7332.149	Công ty chuyên sản xuất và tiêu thụ các loại rau, củ, quả như dưa lưới, cà chua, rau cải, cà tím, rau bí, đậu tây. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0043.
3	Công ty Cổ phần Thực phẩm Safelife Đại diện: Phạm Thị Ánh Nguyệt	Thôn Sơn Du - xã Nguyên Khê - huyện Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0982.931.106	Công ty chuyên sản xuất và tiêu thụ các loại rau, củ, quả: Cải ngồng, cải ngọt, cà chua, mồng tơi, cải bắp, đậu cove hạt nâu, đậu đũa, rau muống, su hào, súp lơ, chùm ngây... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-14-05-01-0003.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Vũ Mạnh Cừ	Chợ Bìm - xã Tri Thủy - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0169.346.0918	Chuyên cung cấp lúa giống, thuốc BVTV và phân bón các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phú Xuyên và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lương Thị Chi	Thị trấn Phú Xuyên - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0962.020.982	Chuyên cung cấp lúa giống, thuốc BVTV và phân bón các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phú Xuyên và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Hoàng Thị Nhiên	Chợ Triệu - xã Long Xuyên - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0164.874.7113	Chuyên cung cấp lúa giống, thuốc BVTV và phân bón các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Lập Thuận Đại diện: Phùng Thị Thuận	Cụm 2 - xã Thọ Lộc - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0989.365.277	Chuyên kinh doanh lưới che nắng, màng phủ nông nghiệp, dây tưới phun mưa, khay ươm hạt giống và các loại vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Trần Thị Thảo	Thôn La Đồng - xã Hợp Tiến - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT:0166.635.8974	Chuyên cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
2	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Phạm Thị Nga	Thôn Viêm Khê - xã Hợp Tiến - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT:0164.318.6472	Chuyên cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
3	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Phạm Trung Hiếu	Xóm Cầu - xã Thanh Liệt - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0903.239.888	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi cho lợn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận.
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Doãn Mão	Thôn Thượng - xã Bình Minh - huyện Thanh Oai - Hà Nội ĐT:0169.755.8393	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Thanh	Thôn Thụy Khuê - xã Sài Sơn - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT:0168.389.3735	Chuyên cung cấp lợn nái, lợn thịt thương phẩm đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Công Thường	Thôn Thụy Khuê - xã Sài Sơn - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0962.161.835	Chuyên cung cấp trứng vịt với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Kim Mạnh	Thôn Đa Phúc - xã Sài Sơn - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT:01205.420.900	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Vương Đắc Đông	Thôn 6 - xã Cộng Hòa - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0907.406.999	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất giày dép da Đại diện: Túc Hồng	Xã Phú Yên - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT:0914.941.316 0942.394.306	Chuyên sản xuất, bán buôn giày dép da cao cấp với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở sản xuất giày dép da Đại diện: Sang Tâm	Xã Phú Yên - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT:01643.488.789 0917.898.471	Chuyên sản xuất, bán buôn giày dép da cao cấp với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Cơ sở rượu gạo nếp Đại diện: Nguyễn Thị Lan	Xã Hồng Minh - huyện Phú Xuyên - Hà Nội ĐT:0167.946.2534	Chuyên cung cấp rượu nếp, rượu cẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cơ sở sản xuất hàng mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Kỳ	Thôn Thụy Ứng - xã Hòa Bình - huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0913.535.849	Chuyên bán buôn, bán lẻ các mặt hàng sừng mỹ nghệ với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Nhóm sản xuất thôn Rừng Long 1 Đại diện: Nguyễn Văn Đào	Xã Lục Sơn - huyện Lục Nam - tỉnh Bắc Giang ĐT:0123.915.2386	Chuyên cung cấp vải thiều. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-12-02-24-0099.
2	Nhóm sản xuất thôn Đồng Vành 2 Đại diện: Đặng Văn Mạnh	Xã Lục Sơn - huyện Lục Nam - tỉnh Bắc Giang ĐT:0125.697.9474	Chuyên cung cấp vải thiều. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-12-02-24-0098.
3	Nhóm sản xuất thôn Hổ Lao 3 Đại diện: Phạm Thị Tân	Xã Lục Sơn - huyện Lục Nam - tỉnh Bắc Giang ĐT:0125.268.8298	Chuyên cung cấp vải thiều. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-12-02-24-0097.
4	Nhóm sản xuất thôn Gốc Dẻ Đại diện: Hoàng Văn Quý	Xã Lục Sơn - huyện Lục Nam - tỉnh Bắc Giang ĐT:0125.393.7341	Chuyên cung cấp vải thiều. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP- TT-12-02-24-0094.